|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GDĐTNAM TRÀ MY **TRƯỜNG PDTBT THCS TRÀ CANG**  Số: 31/KHGD-THCSTC | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Trà Cang, ngày 8 tháng 09 năm 2023* |

**KẾ HOẠCH**

**GIÁO DỤC TRUNG HỌC CƠ SỞ - NĂM HỌC 2023-2024**

*Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;*

*Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 thông tư ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;*

*Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/07/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;*

*Căn cứ văn bản số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;*

*Căn cứ Quyết định số 1664/QĐ-UBND ngày 8/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về Quyết định ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;*

*Thực hiện Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 30/8/2023 của Uỷ ban nhân dân huyện Nam Trà My về một số nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023-2024;*

*Căn cứ Công văn số 408/PGDĐT-THCS ngày 06/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Nam Trà My về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024;*

Trường PTDTBT THCS Trà Cang xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024, cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2023 – 2024

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

- Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản toàn diện GD&ĐT thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Công tác giáo dục của nhà trường luôn được sự quan tâm của của Đảng uỷ xã Trà Cang, các ban ngành đoàn thể địa phương. Các chủ trương chính sách về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo cũng như triển khai thực hiện chương chương trình giáo dục phổ thông đã dần đi vào cuộc sống giúp nâng cao nhận thức và hành động của mọi người.

          - Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường.

           - Sự phát triển mạnh mẽ công nghệ thông tin (CNTT) 4.0 và các công nghệ khác không ngừng phát triển với các phần mềm tiện ích là điều kiện thuận lợi  hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học ngày càng tốt hơn.

- Công tác giáo dục của nhà trường luôn có sự quan tâm, chỉ đạo của Phòng GD&ĐT huyện cũng như các ban ngành đoàn thể của UBND huyện đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng đảm bảo nhu cầu của đơn vị.

**1.2. Thách thức**

- Địa bàn trường đóng là xã nằm cách xa trung tâm huyện, phần lớn là nông dân nghèo lo từng bửa ăn.

- Học sinh nhà trường là con em gia đình lao động nghèo, điều kiện kinh tế còn khó khăn, cha mẹ lo làm ăn nên thiếu sự quan tâm và quản lý con em trong việc học còn nhiều hạn chế.

- Vẫn còn nhiều cha mẹ học sinh chưa thật nhiệt tình trong việc phối hợp với nhà trường giáo dục con em.

- Thiết bị dạy học của nhà trường tuy có đầu tư nhưng chưa đồng bộ, chưa đáp ứng tốt phục vụ cho việc dạy và học theo chương trình sách giáo khoa mới hiện nay**.**

**2. Bối cảnh bên trong**

**a) Điểm mạnh:**

**-** Cơ sở vật chất của nhà trường đảm bảo số phòng học, phòng học bộ môn và phòng máy tính dành cho học sinh thực hành.

- Tài chính, ngân sách đủ đáp ứng nhu cầu cho các hoạt động trong nhà trường.

- Sân chơi bãi tập đáp còn hẹp chưa đáp ứng được hoạt động vui chơi và luyện tập thể dục thể thao cho học sinh trường.

- Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý: Tổng số CB,GV,NV: 30 người, trong đó CBQL: 03; GV: 19; NV: 8. Trình độ chuyên môn của CBQL và giáo viên đều có trình độ Đại học đạt 100%. Cơ cấu, phân bổ đội ngũ giáo viên cho các môn học tương đối đảm bảo cho việc dạy học trong nhà trường. Tất cả CB,GV,NV đều có phẩm chất đạo đức tốt, yêu nghề, tâm huyết với học sinh.

- Học sinh: Tổng số 370 em/9 lớp. Học sinh nhà trường chăm ngoan, tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường.

**b) Điểm yếu**

- Nguồn lực: Một số phòng học bộ môn chưa được trang bị đầy đủ thiết bị, thiết bị được cấp đã lâu, hỏng nhiều. Kinh phí hoạt động hàng năm chủ yếu là từ nhà nước cấp chủ yếu là dùng để chi lương cho giáo viên, kinh phí chi khác rất hạn chế nên việc mua sắm và trang bị trang thiết bị để đáp ứng chương trình GDPT năm 2018 là không đảm bảo yêu cầu.

- Sân chơi bãi tập còn hẹp ảnh hưởng đến hoạt động vui chơi và luyện tậpthể dục thể thao và phục vụ cho các hoạt động ngoại khóa, hướng nghiệp.

- Học sinh: Năng lực tiếp thu không đồng đều. Hoàn cảnh gia đình của đa số các em còn khó khăn, thiếu sự quan tâm của phụ huynh đến việc học của con cái.

- Chất lượng đầu vào lớp 6 mặt bằng chung chưa đều và chưa cao.

**3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường:**

3.1. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường: Trường hiện nay có 9 lớp với tổng số học sinh là 370 em.

3.2. Bố trí phòng học, phòng học bộ môn và các phòng chức năng:

- Phòng học: nhà trường hiện có 09 phòng học.

- Phòng học bộ môn: Trường hiện nay có 03 phòng học bộ môn là Phòng Tin học-Tiếng Anh, Phòng thực hành Vật lí-Công nghệ và Phòng bộ môn Hóa-Sinh.

- Tổng số phòng chức năng, hành chính phục vụ: 15 (Gồm: thư viện 01; thiết bị 01; y tế: 01; Ban giám hiệu: 02; phòng Văn thư: 01; Hội đồng sư phạm: 01; phòng Đoàn đội: 01; phòng Bảo vệ: 01, Hội trường: 01; Phòng truyền thống: 01; Phòng tổ chuyên môn: 02; Phòng Công đoàn: 01).

3.3. Định hướng thực hiện Chương trình dạy học

- Tổ chức dạy học 01 buổi/ngày. Riêng Thứ 3 và Thứ 5 dạy 02 buổi/ngày.

- Tổ chức dạy học 7 buổi/tuần.

3.4. Định hướng tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đối với khối lớp 9 và HĐTN-HN đối với khối 6,7,8 theo CT GDPT 2018. Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp (NGLL), HĐTN-HN theo chủ điểm, theo đúng phân phối chương trình hoạt động ngoài giờ lên lớp đã ban hành.

3.5. Định hướng tổ chức hoạt động hướng nghiệp, phân luồng: Giảng dạy chương trình hướng nghiệp cho học sinh lớp 9 theo quy định của Bộ GDĐT là 9 tiết/ năm học. Phối hợp với các trường dạy nghề trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt việc phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS theo chỉ tiêu đề ra.

**II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG**

**1. Mục tiêu chung:**

- Đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung uơng Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05- CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;

- Tăng cường kỷ cương, nề nếp, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; đẩy mạnh đổi mới hoạt động dạy học theo định hướng giáo dục STEM nhằm thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

- Thực hiện tốt quyền tự chủ nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục trên khung chương trình giáo dục 35 tuần của Bộ Giáo dục và Đào tạo, theo tinh thần giảm tải của công văn số 3280/BGDĐT ngày 27/8/2020, đồng thời tích cực chuẩn bị các điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tập trung ưu tiên cho việc triển khai thực hiện đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8 năm học 2023-2024.

- Xây dựng “Trường học hạnh phúc”, kiến tạo môi trường giáo dục, an toàn, nhân ái và tôn trọng theo hướng củng cố nề nếp, kỉ cương; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, trách nhiệm đối với xã hội, cộng đồng của học sinh.

- Tiếp tục đổi mới, vận dụng các phương pháp, hình thức và kĩ thuật dạy học tích cực; các hình thức đánh giá học sinh; đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương.

- Nhà trường tích cực chủ động công tác đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực giảng dạy cho giáo viên; chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục, đẩy mạnh phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt” .

- Phát triển 5 phẩm chất chủ yếu, 10 năng lực cốt lõi theo định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên, đẩy mạnh việc đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Tập trung nâng cao chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn. Phấn đấu nhà trường là địa chỉ tin cậy của học sinh và phụ huynh, xứng đáng là ngôi trường nằm trên địa bàn thành phố.

           - Trong sinh hoạt tổ chuyên môn cần đổi mới, đa dạng hình thức sinh hoạt, đi sâu vào thảo luận chuyên môn tránh họp tổ mang tính hành chính; Tập trung vào các nội dung đổi mới phương pháp giảng dạy, ra đề kiểm tra, đánh giá học sinh, sử dụng thiết bị dạy học, bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS yếu.

- Thực  hiện nghiêm nề nếp, kỷ cương, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, giáo viên, nhân viên; giáo dục đạo đức, văn hóa ứng xử và sức khỏe cho học sinh trong trường, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

- Tăng cường mối quan hệ với phụ huynh học sinh, phát huy vai trò của Ban đại diện CMHS trong nhà trường.

**2. Mục tiêu cụ thể**

- Tập trung nâng cao chất lượng mũi nhọn cũng như chất lượng đại trà, đặc biệt là chất lượng tuyển sinh vào THPT.

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh;

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kĩ thuật dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỷ luật tích cực;

- Đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương;

- Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ.

**\* Chỉ tiêu tập thể:**

+ Nhà trường: Tập thể lao động Xuất sắc.

+ Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

+ Công đoàn: Vững mạnh cấp cơ sở.

+ Liên Đội: Liên đội mạnh cấp cơ sở.

**\* Chỉ tiêu cá nhân cán bộ giáo viên:**

+ Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: 01 đồng chí.

+ Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen: Có.

+ Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 03 đồng chí.

+ Lao động Tiên tiến: 26 đồng chí.

+ Hoàn thành nhiệm vụ: Không

+ 100% giáo viên có đủ hồ sơ theo quy định, trong đó 95% xếp loại khá tốt.

+ 100% giáo viên biết sử dụng thành thạo công nghệ thông tin trong dạy học.

**\* Chỉ tiêu chất lượng giáo dục của học sinh:**

- Đối với học sinh lớp 6, 7, 8:

+ Kết quả rèn luyện của học sinh: Mức Tốt 95%; Mức Khá 5%; Mức Đạt: 0%; Mức Chưa đạt: 0%.

+ Kết quả học tập của học sinh: Mức Xuất sắc -Tốt 6%; Mức Khá 35%; Mức Đạt: 57%; Mức Chưa đạt: 2%.

- Đối với các lớp 9:

Xếp loại 2 mặt giáo dục:

+ Hạnh kiểm: 100% đạt từ Tốt – Khá.

+ Học lực: Giỏi: 5%. Khá: 45%. Trung bình: 50%. Yếu: 0%. Kém: 0%.

+ Tốt nghiệp THCS: 100% trở lên; 100% học sinh cuối cấp được tư vấn giáo dục hướng nghiệp.

+ Học sinh tham gia dự thi đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh, các cuộc thi khác do cấp trên tổ chức.

- Duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1. Giữ vững kết quả phổ cập giáo dục THCS mức độ 2.

- Chất lượng bộ môn: Từ trung bình trở lên:

+ Toán: 80%.

+ Lí, Hóa, Tiếng Anh, Tin học: 85%.

+ Lịch sử, Địa lí, Sinh học, KHTN, LS- ĐL, Công nghệ: 90%.

+ N.Văn: 80%.

+ TD, Âm Nhạc, MT, Nghệ thuật, GDĐP, HĐTN-HN: Xếp loại Đạt

+ GDCD: 98 %.

- HSG cấp trường: 20 HS trở lên.

- HS giỏi cấp Huyện: 5 HS trở lên.

- HS giỏi cấp Tỉnh: 01 HS trở lên.

- Danh hiệu cháu ngoan Bác Hồ: 50% trở lên.

- Học sinh lớp 9 học Hướng nghiệp 100%.

- Duy trì sĩ số: 98% trở lên.

- Tỉ lệ chuyên cần: 98% trở lên.

- TN THCS: 100%.

- Trúng tuyển vào lớp 10 THPT: 80%.

**III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**

**1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả**

**a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

**\* Thời gian năm học:** Thực hiện 35 tuần.

- Bắt đầu: Từ ngày 05/9/2023; kết thúc học kỳ I trước ngày 13/01/2024; hoàn thành kế hoạch giáo dục học kỳ II trước ngày 27/5/2024; kết thúc năm học trước ngày 31/5/2024.

\* Học kỳ 1: Từ ngày 05/9/2023 đến ngày 13/01/2024 (bao gồm 18 tuần thực học và tổ chức các hoạt động khác).

\* Học kỳ 2: Từ ngày 15/01/2024 đến ngày 18/5/2024 (bao gồm 17 tuần thực học và tổ chức các hoạt động khác).

**b) Hoạt động giáo dục chính khóa:**

- Quy định số tiết dạy:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Môn học | Số tiết học từng môn của lớp 6 | | | | | Số tiết học từng môn của lớp 7 | | | | | | | Số tiết học từng môn của lớp 8 | | | | Số tiết học từng môn của lớp 9 | | |
| HK1 | HK2 | | CN | | HK1 | | HK2 | | CN | | | HK1 | | HK2 | CN | HK1 | HK2 | CN |
| **1** | **Ngữ văn** | **72** | **68** | | 140 | | **72** | | **68** | | 140 | | | **72** | | **68** | 140 | **90** | **85** | 175 |
| **2** | **Lịch sử** | **0** | **0** | | 0 | | **0** | | **0** | | 0 | | | **0** | | **0** | 0 | **18** | **34** | 52 |
| **3** | **Địa lý** | **0** | **0** | | 0 | | **0** | | **0** | | 0 | | | **0** | | **0** | 0 | **35** | **17** | 52 |
| **4** | **Lịch sử và Địa lí** | 54 | 51 | | **105** | | 54 | | 51 | | **105** | | | 54 | | 51 | **105** | **0** | **0** | 0 |
| **5** | **Ngoại ngữ** | **54** | **51** | | 105 | | **54** | | **51** | | 105 | | | **54** | | **51** | 105 | **36** | **34** | 70 |
| **6** | **Toán** | **72** | **68** | | 140 | | **72** | | **68** | | 140 | | | **72** | | **68** | 140 | **72** | **68** | 140 |
| **7** | **Vật lý** | **0** | **0** | | 0 | | **0** | | **0** | | 0 | | | **0** | | **0** | 0 | **36** | **34** | 70 |
| **8** | **Hóa học** | **0** | **0** | | 0 | | **0** | | **0** | | 0 | | | **0** | | **0** | 0 | **36** | **34** | 70 |
| **9** | **Sinh học** | **0** | **0** | | 0 | | **0** | | **0** | | 0 | | | **0** | | **0** | 0 | **36** | **34** | 70 |
| **10** | **KHTN** | **72** | **68** | | 140 | | **72** | | **68** | | 140 | | | **72** | | **68** | 140 | **0** | **0** | 0 |
| **11** | **GDCD** | **18** | **17** | | 35 | | **18** | | **17** | | 35 | | | **18** | | **17** | 35 | **18** | **17** | 35 |
| **12** | **Công nghệ** | **18** | **17** | | 35 | | **18** | | **17** | | 35 | | | **27** | | **25** | 52 | **18** | **17** | 35 |
| **13** | **Âm nhạc** | **0** | **0** | | 0 | | **0** | | **0** | | 0 | | | **0** | | **0** | 0 | **0** | **17** | 17 |
| **14** | **Mĩ thuật** | **0** | **0** | | 0 | | **0** | | **0** | | 0 | | | **0** | | **0** | 0 | **18** | **0** | 18 |
| **15** | **Nghệ thuật** | **36** | **34** | | 70 | | **36** | | **34** | | 70 | | | **36** | | **34** | 70 | **0** | **0** | 0 |
| **16** | **GDTC** | **36** | 34 | | **70** | | **36** | | **34** | | 70 | | | **36** | | 34 | **70** | **36** | 34 | **70** |
| **17** | **Môn Tin** | **18** | **17** | | 35 | | **18** | | **17** | | 35 | | | **18** | | **17** | 35 | **36** | **34** | 70 |
| **18** | **HĐ NGLL** | **0** | **0** | | 0 | | **0** | | **0** | | 0 | | | **0** | | **0** | 0 | **10** | **08** | 18 |
| **19** | **HĐTN, HN** | **54** | **51** | | 105 | | **54** | | **51** | | 105 | | | **54** | | **51** | 105 | **0** | **0** | 0 |
| **20** | **GDHN** |  | | | | | | | | | | | | | | | | **0** | **9** | 9 |
| **21** | **GDĐP** | 18 | | 17 | | **35** | | 18 | | 17 | | **35** | 18 | | 17 | | **35** | **0** | **0** | 0 |

**2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học**

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

b) Tiếp tục triển khai thực giáo dục STEM trong giáo dục trung học theo hướng dẫn tại Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT và các Công văn hướng dẫn của Sở GDĐT, phòng GDĐT đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

c) Tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới.

Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp. Tăng cường tổ chức các hoạt động tham quan, học tập tại bảo tàng và các di tích lịch sử, danh thắng tại địa phương.

d) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh; sử dụng các phần mềm ứng dụng dạy học nhằm nâng cao chất lượng bài giảng, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

**3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp hình thức kiểm tra đánh giá**

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT đối với khối lớp 6, lớp 7, lớp 8; khuyến khích vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 9.

Môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

Thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh lớp 9 theo đúng quy định tại Thông tư số 58/2011/TTBGDĐT, Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT; kiểm tra, đánh giá học sinh lớp 6, 7, 8 theo quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT;

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

d) Lãnh đạo và cán bộ giáo viên nhà trường nâng cao tinh thần trách nhiệm, lương tâm nghề nghiệp và tính trung thực trong quá trình dạy học, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh, học viên. Thực hiện đảm bảo công bằng khách quan, thực chất đúng với phương châm “học thật, thi thật, chất lượng thật”. Toàn thể cán bộ, giáo viên cam kết thực hiện khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

**4. Tăng cường quản lý, sử dụng thiết bị dạy học**

Tiếp nhận, quản lý, sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được trang cấp; xây dựng quy chế, kế hoạch sử dụng trang thiết bị dạy học đảm bảo gắn rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc mượn trả, sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học, tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị dạy học của giáo viên. Đối với các thiết bị đã hết hạn sử dụng hoặc hỏng không còn sử dụng, đề xuất thanh lý, tiêu hủy theo quy định. Đưa tiêu chí đánh giá công tác quản lý, bảo quản, sử dụng thiết bị giáo dục của lãnh đạo, giáo viên, nhân viên nhà trường vào đánh giá, xếp loại thi đua đối với tập thể, cá nhân giáo viên, nhân viên cuối năm học.

Phát huy hết công suất, tần suất sử dụng thiết bị hiện có, không để tình trạng có thiết bị dạy học, giáo viên không sử dụng hoặc học sinh không được mượn để sử dụng. Khai thác, sử dụng triệt để màn hình tương tác, ti vi, máy chiếu, phòng học trực tuyến, thiết bị thực hành, thí nghiệm và nguồn tài nguyên kho học liệu số. Hằng năm, tổ chuyên môn thực hiện đánh giá chất lượng, hiệu quả sử dụng tranh, ảnh, đồ dùng thiết bị được trang cấp; đề xuất, kiến nghị về chất lượng, nhu cầu các thiết bị dạy học thực hiện trong năm học.

**5. Chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và giúp đỡ học sinh yếu, nâng cao chất lượng giáo dục đại trà**

**a) Bồi dưỡng học sinh giỏi**

Đầu năm nhà trường tổ chức khảo sát chất lượng học sinh. Trên cơ sở đó thành lập đội tuyển tổ chức bồi dưỡng tham gia dự thi các cấp lớp 9 (Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tin học); bồi dưỡng 3 môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh dối với lớp 6, 7, 8. Phân công giáo viên có năng lực, kinh nghiệm phụ trách công tác bồi dưỡng HSG.

**\* Bảng phân công giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 6:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Môn** | **Khối lớp** | **GV phụ trách** | **Ghi chú** |
| 1 | Toán | 6 | Phạm Thị Nguyên Hồng | Thời gian bồi dưỡng:  2 tiết/môn/tuần |
| 2 | Ngữ văn | 6 | Trần Văn Thiên |
| 3 | Tiếng Anh | 6 | Lê Thị Kiều Ly |

**\* Bảng phân công giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 7:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Môn** | **Khối lớp** | **GV phụ trách** | **Ghi chú** |
| 1 | Toán | 7 | Nguyễn Thị Thôi | Thời gian bồi dưỡng:  2 tiết/môn/tuần |
| 2 | Ngữ văn | 7 | Lê Văn Phúc |
| 3 | Tiếng Anh | 7 | Lê Thị Kiều Ly |

**\* Bảng phân công giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 8:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Môn** | **Khối lớp** | **GV phụ trách** | **Ghi chú** |
| 1 | Toán | 8 | Đoàn Thị Hạnh | Thời gian bồi dưỡng:  2 tiết/môn/tuần |
| 2 | Ngữ văn | 8 | Kim Duy Thăng |
| 3 | Tiếng Anh | 8 | Lê Thị Kiều Ly |

**\* Bảng phân công giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 9:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Môn** | **Khối lớp** | **GV phụ trách** | **Ghi chú** |
| 1 | Toán | 9 | Đoàn Thị Hạnh | Thời gian bồi dưỡng:  2 tiết/môn/tuần |
| 2 | Vật lý | 9 | Nguyễn Thị Thuỳ Linh |
| 3 | Hóa học | 9 | Huỳnh Thị Lài |
| 4 | Sinh học | 9 | Nguyễn Thế Thìn |
| 5 | Ngữ văn | 9 | Kim Duy Thắng  Trần Văn Thiên |
| 6 | Lịch sử | 9 | Nguyễn Thái Hoàng |
| 7 | Địa lý | 9 |
| 8 | Tiếng Anh | 9 | Lê Thị Kiều Ly |
| 9 | Tin học | 9 | Nguyễn Minh Luận |

*\* Đối với Ban giám hiệu:*

- Giao cho đ/c Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh giỏi:

+ Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra đề cương, giáo án giảng dạy của giáo viên.

+ Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ chuyên môn, giáo viên giảng dạy.

+ Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

*\* Đối với tổ chuyên môn:*

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

- Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

*\* Đối với giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi:*

- Lập danh sách đội tuyển theo các môn.

- Thực hiện đúng theo thời khóa biểu đã phân công.

- Giáo viên cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng học sinh giỏi đạt kết quả cao nhất.

- Đảm bảo chất lượng, chi tiêu đề ra.

*\* Thời gian thực hiện:*

- Dạy theo lịch của nhà trường.

**b) Phụ đạo học sinh yếu kém**

- Ban lãnh đạo nhà trường lập kế hoạch phụ đạo học sinh yếu ngay từ đầu năm học. Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng chương trình dạy phụ đạo chú trọng đến việc hệ thống hóa kiến thức cơ bản cho học sinh tiếp thu chậm, có học lực yếu kém.

- Giáo viên chủ nhiệm lập danh sách học sinh yếu, trao đổi, thường xuyên thông báo với phụ huynh về tình hình học tập của học sinh để phối hợp giúp đỡ, đôn đốc các em học tập.

- Lên lịch phụ đạo cho học sinh từ tháng 9/2022 đối với các bộ môn Văn, Toán, Anh. Các bộ môn khác có thể linh động sắp xếp lịch phụ đạo cho học sinh theo tình hình thực tế. Giáo viên bộ môn cần linh động phối hợp với giáo viên chủ nhiệm sắp xếp lịch dạy phù hợp, báo cáo Ban lãnh đạo để sắp xếp phòng học.

- Phân công tổ trưởng chuyên môn sẽ theo dõi tiến độ thực hiện: đôn đốc, nhắc nhở giáo viên thực hiện tốt công tác phụ đạo học sinh yếu. Sau mỗi đợt báo điểm, ban lãnh đạo trường sẽ sơ kết, rút kinh nghiệm, đánh giá hiệu quả và có những chỉ đạo kịp thời.

- Lập sổ theo dõi học sinh yếu: Từng giáo viên bộ môn trực tiếp theo dõi sự tiến bộ của học sinh; điều chỉnh kịp thời danh sách học sinh cần phụ đạo. Báo cáo với tổ trưởng trong các buổi sinh hoạt chuyên môn.

**c)** **Hoạt động dạy thêm, học thêm:** Nhà trường không tổ chức dạy thêm, học thêm cho học sinh.

**6. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS**

- Tổ chức quán triệt các văn bản của các cấp về công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS.

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường; đổi mới phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đáp ứng được mục tiêu phân luồng học sinh THCS.

- Phối hợp với các trung tâm, trường Cao đẳng nghề Quảng Nam để tuyên truyền với học sinh qua buổi sinh hoạt dưới cờ hoặc bố trí một buổi họp riêng với học sinh cuối cấp.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động học sinh và phụ huynh theo học ở các trường nghề; phân công trách nhiệm cho giáo viên chủ nhiệm khối 9 nắm bắt thông tin từng học sinh qua những kỳ kiểm tra cuối năm, phối hợp với giáo viên bộ môn phân loại học lực của học sinh, từ đó định hướng cho các em lựa chọn thi tiếp vào THPT hay theo học nghề.

**7. Tham gia các hội thi**

**a) Đối với giáo viên**

- Phát động phong trào thi đua*“Dạy tốt - Học tốt”* trong giáo viên và học sinh vào các đợt thao giảng chào mừng các ngày lễ lớn như 20/11, 26/3.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch, triển khai. Giáo viên đăng ký tiết thao giảng sau đó Ban Giám hiệu lên lịch để thực hiện.

- Phát động phong trào viết sáng kiến trong CB-GV-NV.

- Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do ngành phát động.

**b) Đối với học sinh**

- Tham gia kỳ thi học sinh giỏi cấp huyện, tỉnh.

- Tham gia kỳ thi Triển lãm sản phẩm dạy học Stem cấp huyện và tỉnh.

- Tham gia Hội thi sáng tạo thanh thiếu niên do cấp trên tổ chức.

- Tham gia Hội thi Hùng biện Tiếng Anh cấp huyện và tỉnh.

- Tham gia Hội thi “Văn học-Học Văn” cấp huyện và tỉnh.

**c) Tổ chức các hoạt động trải nghiệm**

Hình thức tổ chức:

- Tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như: Câu lạc bộ, tham quan dã ngoại, hoạt động tình nguyện, lao động công ích, thể dục thể thao, văn nghệ, tham gia diễn đàn,…

- Giáo dục thông qua các hoạt động sinh hoạt tập thể ở lớp, trường và sinh hoạt theo chủ đề như:

+ Sinh hoạt tập thể toàn trường: chào cờ đầu tuần, các hội thi, các buổi lễ phát động, các ngày kỷ niệm, các buổi giao lưu tập thể, các phong trào thi đua của toàn trường...

+ Sinh hoạt tập thể lớp: sinh hoạt lớp hàng tuần, sinh hoạt lớp theo chủ đề (Theo chương trình của nhà trường), các hoạt động chung của lớp (tham quan, dã ngoại, thi đua giữa các tổ, …)

- Giáo dục thông qua các hoạt động đoàn thể và hoạt động chính trị - xã hội: Các hoạt động của Liên đội, của Đoàn thanh niên, Phong trào *“Đền ơn đáp nghĩa”*, các hoạt động tình nguyện, nhân đạo, tìm hiểu về Đảng, Đoàn, Đội...

- Giáo dục thông qua các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao và vui chơi: các cuộc thi văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao.

- Tăng cường lồng ghép, giáo dục đạo đức, lối sống: học tập và làm theo lời Bác, giáo dục pháp luật, giáo dục biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, giáo dục an toàn giao thông,… thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm.

\* Tổ chức thực hiện:

- BGH nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp với Ban đại diện CMHS về tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

- Phân công Phó Hiệu trưởng phụ trách hoạt động phong trào chỉ đạo TPT Đội của trường xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động trải nghiệm, trình Hiệu trưởng và Ban đại diện CMHS phê duyệt kế hoạch thực hiện.

- Giao nhiệm vụ cho giáo viên chủ nhiệm các lớp phối hợp với Ban đại diện CMHS lớp, GVBM thực hiện các hoạt động trải nghiệm

\* Các hoạt động trải nghiệm thực hiện theo KHGD của giáo viên. Đảm bảo theo chủ đề hàng tháng.

**8. Chủ động chuẩn bị các điều kiện triển khai chương trình GDPT 2018**

Tổ chức thực hiện trình Giáo dục phổ thông 2018 theo quy định tại Công văn số 344/BGDĐT-GDTrH ngày 24/01/2019 của Bộ GDĐT về hướng dẫn triển khai Chương trình giáo dục phổ thông; Cụ thể:

*\* Đối với Ban Giám hiệu:*

- Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa lớp 8 theo quy trình quy định tại Thông tư 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông

- 100% giáo viên và học sinh có đủ sách giáo khoa để giảng dạy và học tập theo chương trình;

- Rà soát đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, đề xuất kế hoạch bổ sung giáo viên đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; xây dựng kế hoạch cử giáo viên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ.

- Xây dựng kế hoạch bảo quản và sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; thực hiện kiểm kê tài sản, thiết bị dạy học theo quy định. Đảm bảo cơ sở vật chất thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018;

- Thực hiện chương trình giáo dục đối với lớp 6,7,8 theo Thông tư số 32/2018/TT- BGDĐT; đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh lớp 6,7,8 theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT. Tuyên truyền tới cha mẹ học sinh về chương trình giáo dục phổ thông tại Hội nghị cha mẹ học sinh. Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

*\* Đối với tổ chuyên môn:*

- Tổ chức thảo luận, hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện chương trình theo quy định tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục&Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Tiếp tục đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong các nghị quyết họp tổ. Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 2 lần/tháng.

- Tăng cường sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Tăng cường hoạt động dự giờ, thăm lớp trong năm học 2023-2024; đảm bảo nền nếp, chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- BGH, tổ trưởng chuyên môn kiểm tra kế hoạch tổ chuyên môn và kế hoạch dạy học của giáo viên phải xác nhận đầy đủ, chịu trách nhiệm về nội dung mình kiểm tra

- Mỗi tổ chuyên môn thực hiện tối thiểu 02 chuyên đề/năm học. Vận dụng các chuyên đề này một cách thiết thực để đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

+ Tổ KHXH: 02 chuyên đề

+ Tổ KHTN: 02 chuyên đề

*\* Đối với giáo viên:*

- Xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện chương trình theo quy định tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục&Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin, làm đồ dùng dạy học, tổ chức các hoạt động cho học sinh linh hoạt, sáng tạo.

**9. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

a) Tham gia sinh hoạt chuyên môn theo nhóm chuyên môn, chú trọng các nội dung về triển khai CTGDPT 2018 như: xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy học kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh, công tác ôn tập phù hợp với đối tượng học sinh; có giải pháp nâng cao chất lượng thi vào lớp 10 gắn với khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục; công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, giáo dục STEM; công tác quản lý sử dụng thiết bị dạy học.

b) Tập trung đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nhóm bộ môn theo nghiên cứu bài học. Tăng cường hoạt động dự giờ rút kinh nghiệm để hoàn thiện cấu trúc nội dung kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục; phương pháp hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh.

c) Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục trung học theo tiêu chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn hiệu trưởng. Cử giáo viên của một số môn học hiện tại đi bồi dưỡng để tiến tới mỗi giáo viên có thể đảm nhiệm dạy học toàn bộ môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí theo Chương trình GDPT 2018.

**10. Phát triển mạng lưới trường, lớp, xây dưng trường học đạt chuẩn quốc gia, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở**

**a) Phát triển mạng lưới trường, lớp**

- Thực hiện phê duyệt mạng lưới trường lớp theo văn bản của cấp trên. Thời gian vào tháng 6 hàng năm.

**b) Xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia**

Duy trì trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2020.

Phát huy vai trò trường trọng điểm về chất lượng giáo dục, đi đầu trong thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; thực hiện dạy và học thực chất, kết quả thực chất; nâng cao chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi,.....

**c) Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở**

Sử dụng tốt hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xoá mù chữ và thường xuyên kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống. Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS đi học; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục; Rà soát các tiểu chuẩn phổ cập theo quy định, kiểm tra nắm bắt tình hình phổ cập giáo dục THCS để duy trì mức độ 2.

**11. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lí giáo dục**

a) Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Kế hoạch giáo dục được xây dựng từ kế hoạch của tổ chuyên môn, báo cáo Phòng GDĐT huyện.

b) Thực hiện nghiêm túc Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục, đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Thông tư số 36/2017/TT- BGD ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT. Triển khai thực hiện nghiêm túc việc nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn; tổ chức cho cán bộ giáo viên ký cam kết nâng cao chất lượng giáo dục gắn với khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

c) Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, từng bước sử dụng học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lí thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lí, báo cáo.

d) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, tiếp nhận mọi nguồn lực tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

e) Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt chủ trương, chính sách về đổi mới giáo dục trung học; phối hợp chặt chẽ với cơ quan báo chí, truyền hình địa phương, kịp thời chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lí, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

f) Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng

- Tổ chức thực hiện công tác thi đua khen thưởng theo đúng Luật Thi đua - Khen thưởng, các văn bản hướng dẫn hiện hành về công tác thi đua, khen thưởng; chỉ đạo, hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Giáo dục.

g) Công tác kiểm tra nội bộ

- Kiểm tra việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, thực hiện điều chỉnh chương trình giáo dục hiện hành, việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh;

- Kiểm tra công tác quản lí tài chính, tài sản; thực hiện quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập theo quy định tại Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

**1. Ban giám hiệu**

- Chủ trì việc lập và xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch giáo dục và điều hành chung mọi việc.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên có tư tưởng chính trị vững vàng, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, hết lòng vì sự nghiệp giáo dục.

- Thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên. Bố trí sử dụng đội ngũ giáo viên hợp lý và tạo điều kiện cho giáo viên được học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Phân công lao động hợp lý cho các thành viên và chỉ đạo quá trình thực hiện nhiệm vụ. Tổ chức kiểm tra thực hiện nhiệm vụ của các bộ phận và giáo viên, nhân viên.

- Tổ chức các hoạt động hội thi, phong trào thi đua dạy tốt học tốt trong năm học; xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

- Đánh giá kết quả học tập, rèn luyện đúng quy định và đúng với năng lực thực tế của học sinh.

- Thanh tra, kiểm tra đánh giá các cá nhân, tập thể nghiêm túc, khách quan, đúng quy định.

**2. Tổ chuyên môn**

- Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về mọi hoạt động của tổ chuyên môn.

- Tổ chức và chỉ đạo cho các thành viên trong tổ lập và thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ được giao.

- Nắm vững tiến độ và chất lượng thực hiện nhiệm vụ của tổ và các thành viên trong tổ.

- Tham gia vào đánh giá sơ kết, tổng kết quá trình thực hiện nhiệm vụ hàng tháng, hàng kỳ, năm học.

**3. Tổng phụ trách Đội**

- Kết hợp với Hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, ngoài giờ lên lớp.

- Thành lập các ban của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

**4. Đối với nhân viên Thư viện**

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Có kế hoạch xây dựng thư viện xuất sắc trong thời gian đến.

**5. Giáo viên**

- Thực hiện giảng dạy đảm bảo theo chương trình GDPT năm 2018 đối với lớp 6,7,8.

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc nội quy chế chuyên môn, tích cực học hỏi, trau dồi chuyên môn nghiệp vụ, chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của cá nhân thiết thực, khả thi, phù hợp với đặc điểm tình hình nhà trường.

- Vận dụng những phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề do các cấp tổ chức.

**6. Công tác kiểm tra**

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, thành lập ban kiểm tra nội bộ nhà trường.Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ để phát hiện, điều chỉnh những việc chưa hợp lý và tuyên dương những cá nhân, tổ khối tích cực, sáng tạo.

- Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy, nội dung và phương pháp giảng dạy, hồ sơ chuyên môn, kế hoạch bài dạy của giáo viên nhằm hướng dẫn, điều chỉnh kịp thời.

- Kiểm tra sinh hoạt của tổ chuyên môn thông qua việc tham dự các buổi sinh hoạt của tổ, kiểm duyệt kế hoạch công tác hằng tuần.

- Kiểm tra việc sử dụng thiết bị dạy học, phòng bộ môn trong các tiết thí nghiệm thực hành, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

- Thường xuyên kiểm tra theo kế hoạch kết hợp kiểm tra đột xuất để kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót, hạn chế nhằm giúp các bộ phận hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

**7. Công tác phối hợp:**

- Nhà trường chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động của nhà trường đạt kết quả cao nhất.

- Phối hợp với hội phụ huynh học sinh, các doanh nghiệp trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể, các trường dạy nghề để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

**8. Chế độ thông tin, báo cáo**

- Cập nhật kịp thời các hoạt động, thông tin của nhà trường trên trang thông tin điện tử, trên hệ thống Vnedu, trên cơ sở dữ liệu ngành…

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục Trung học cơ sở năm học 2023-2024 của trường PTDTBT THCS Trà Cang. Đề nghị các tổ chuyên môn triển khai, cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiên nghiêm túc.

***Nơi nhận:*** **HIỆU TRƯỞNG**

- Phòng GDĐT (để báo cáo);

- Lãnh đạo trường (để chỉ đạo);

- Các tổ, bộ phận (để thực hiện) ;

- Ban đại diện CMHS (để phối hợp) ;

- Lưu: VT.

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GDĐTNAM TRÀ MY **TRƯỜNG PDTBT THCS TRÀ CANG**  Số: /HĐGDTT-THCSTC | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Trà Cang, ngày 08 tháng 09 năm 2023* |

**HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2023-2024**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tháng | TT | Nội dung công tác | BỘ PHẬN THỰC HIỆN | Ghi  chú |
| Tháng 8/2023 | 1 | - Xây dựng cơ sở vật chất, vận động học sinh ra lớp. | CB- GV- NV |  |
| 2 | - Tổ chức ôn tập, kiểm tra lại. | BGH-GVBM-GVCN |  |
| 3 | - Báo cáo công tác tuyển sinh lớp 6 năm học 2023-2024. | P. HT |  |
| 4 | - Tập huấn SGK lớp 8 Chương trình GDPT 2018. | CBQL + GV |  |
| 9/2023 | 1 | - Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp theo chủ đề đối với khối lớp 6,7,8. | Ban HĐ NGLL, GVCN |  |
| 2 | - Hoạt động ngoài giờ lên lớp với chủ điểm: “ Truyền thống nhà trường” đối với khối lớp 9 |  |
| 3 | - Nộp danh sách học sinh; bảng phân công mạng lưới, thời khóa biểu đầu năm học 2023-2024 về Phòng GDĐT. | BGH |  |
| 4 | - Thực hiện chương trình Học kỳ I từ ngày 05/9/2023 đến ngày 13/01/2024. | HĐSP nhà trường |  |
| 5 | - Thực hiện tháng an toàn giao thông | Toàn trường |  |
| 6 | - Hội nghị tổng kết năm học 2022-2023 và triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024. | BGH |  |
| 7 | - Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 | HĐSP nhà trường |  |
| 8 | - Xây dựng kế hoạch dạy học của giáo viên, tổ chuyên môn. | BGH, TTCM, GV |  |
| 9 | - Kiểm tra chuyên môn đầu năm học. | BGH, TTCM, GV |  |
| 10 | - Họp nhóm trưởng, nhóm phó chuyên môn cấp THCS. | Theo kế hoạch |  |
| 11 | - Xây dựng KHGD nhà trường năm học 2023-2024 | BGH |  |
| 12 | - Khảo sát chất lượng đầu năm. | Theo kế hoạch |  |
| 13 | - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi; phụ đạo học sinh yếu năm học 2023-2024 | BGH |  |
| 14 | - Sinh hoạt Tuyên truyền “An toàn giao thông, An ninh trật tự”. | TPT, Ban HĐ NGLL, GVCN |  |
| 15 | - Triển khai công tác chuyên môn trọng tâm năm học 2023-2024 | BGH |  |
| 16 | - Điều tra PCGD THCS, cập nhật số liệu vào phần mềm, hoàn thiện công tác tự kiểm tra, lập hồ sơ đề nghị huyện kiểm tra công nhận kết quả phổ cập giáo dục năm 2023. | BGH |  |
| 17 | - Thao giảng, dạy học UDCNTT theo kế hoạch của tổ chuyên môn KHTN, KHXH. | Tổ KHTN, KHXH |  |
| 18 | - Hoàn thành số liệu trên CSDL ngành | BGH |  |
| 19 | - Tập huấn bồi dưỡng thường xuyên CBQL, giáoviên. | CB-GV |  |
| 20 | - Báo cáo tháng 9. | BGH |  |
| 10/2023 | 1 | - Hoạt động ngoài giờ lên lớp với chủ điểm: “Chăm ngoan học giỏi” đối với khối lớp 9. | Ban HĐ NGLL, GVCN, HS |  |
| 2 | - Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp theo chủ đề đối với khối lớp 6,7,8. |  |
| 3 | - Tham gia xây dựng kế hoạch sinh hoạt nhóm chuyên môn. | Theo kế hoạch |  |
| 4 | - Tiếp tục cập nhật và hoàn thiện số liệu PCGD- XMC để huyện kiểm tra, công nhận. | BGH |  |
| 5 | - Kiểm tra chuyên môn giáo viên. | BGH, TTCM, GV |  |
| 6 | - Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 6,7, 8, 9 và phụ đạo HS yếu kém. | Theo kế hoạch |  |
| 7 | - Tổ chức Hội thi GVDG cấp trường. | Theo kế hoạch |  |
| 8 | - Kiểm tra giữa học kỳ I năm học 2023-2024 | Theo kế hoạch |  |
| 9 | - Tổ chức Chuyên đề dạy học. | Tổ KHXH, KHTN |  |
| 10 | - Thao giảng, dạy học UDCNTT theo kế hoạch của tổ chuyên môn KHTN, KHXH. | Tổ KHXH, KHTN |  |
| 11 | - Báo cáo tháng 10. | BGH |  |
| 11/2023 | 1 | - Hoạt động ngoài giờ lên lớp với chủ điểm: “Tôn sư trọng đạo” đối với khối lớp 9. | Ban HĐ NGLL, GVCN, HS |  |
| 2 | - Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp theo chủ đề đối với khối lớp 6,7,8. |  |
| 3 | - Kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. | Theo kế hoạch |  |
| 4 | - Hoàn thành hồ sơ PCGD, XMC năm 2023 để tỉnh kiểm tra. | BGH |  |
| 5 | - Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 6,7, 8, 9 và phụ đạo HS yếu kém. | Theo kế hoạch |  |
| 6 | - Kiểm tra hồ sơ chuyên môn một số giáo viên. | BGH, TTCM, GV |  |
| 7 | - Tiếp tục Tổ chức kiểm tra giữa kỳ I. | Theo kế hoạch |  |
| 8 | - Các tổ kiểm tra hồ sơ GV định kỳ. | Tổ KHTN, KHXH |  |
| 9 | - Tham gia hội thi GVDG cấp huyện. | Theo kế hoạch PGD |  |
| 10 | - Thao giảng, dạy học UDCNTT theo kế hoạch của tổ chuyên môn KHTN, KHXH | Tổ KHTN, KHXH |  |
| 11 | - Tổ chức Chuyên đề dạy học. | Tổ KHTN, KHXH |  |
| 12 | - Báo cáo tháng 11. | BGH |  |
| 12/2023 | 1 | - Hoạt động ngoài giờ lên lớp với chủ điểm: “Uống nước nhớ nguồn” đối với khối lớp 9. | Ban HĐ NGLL, GVCN, HS |  |
| 2 | - Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp theo chủ đề đối với khối lớp 6,7,8. |  |
| 3 | - Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 6,7, 8, 9 và phụ đạo HS yếu kém. | Theo kế hoạch |  |
| 4 | - Kiểm tra chuyên môn một số giáo viên. | BGH, TCM, GV |  |
| 5 | - Chuẩn bị hồ sơ PCGD THCS để tỉnh kiểm tra | BGH |  |
| 6 | - Thao giảng, dạy học UDCNTT theo kế hoạch của tổ chuyên môn KHTN, KHXH. | Tổ KHXH, KHXH |  |
| 7 | - Ôn tập, ra đề chuẩn bị cho kiểm tra cuối học kỳ I. | Theo kế hoạch |  |
| 8 | - Kiểm tra cuối Học kỳ I. | Theo kế hoạch |  |
| 9 | - Báo cáo tháng 12. | BGH |  |
| 01/2024 | 1 | - Hoạt động ngoài giờ lên lớp với chủ điểm: “Chào năm mới 2023” đối với khối lớp 9. | Ban HĐ NGLL, GVCN, HS  GV, GVCN, HS |  |
| 2 | - Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp theo chủ đề đối với khối lớp 6,7,8. |
| 3 | - Bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 6,7, 8, 9 và phụ đạo HS yếu kém. | Theo kế hoạch |  |
| 4 | - Tổ chức kỳ thi HSG cấp trường năm học 2023-2024. | Theo kế hoạch |  |
| 5 | - Thống kê, báo cáo kết quả HKI năm học 2023-2024. | BGH |  |
| 6 | - Thực hiện chương trình Học kì II. | HĐSP nhà trường |  |
| 7 | - Các tổ kiểm tra hồ sơ GV định kỳ. | Tổ KHXH, KHXH |  |
| 8 | - Tham gia Kỳ thi học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện | GV, HS |  |
| 9 | - Sơ kết trường học kỳ I, các tổ tổ chức sơ kết học kỳ I. | BGH, các tổ CM |  |
| 10 | - Thao giảng, dạy học UDCNTT theo kế hoạch của tổ chuyên môn KHTN, KHXH. | Tổ KHXH, KHXH |  |
| 11 | - Báo cáo dữ liệu trên CSDL ngành | BGH |  |
| 12 | - Báo cáo tháng 01. | BGH |  |
| 02/2024 | 1 | - Hoạt động ngoài giờ lên lớp với chủ điểm: “Mừng Đảng mừng xuân” đối với khối lớp 9.  - Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp theo chủ đề đối với khối lớp 6,7,8. | Ban HĐ NGLL, GVCN, HS |  |
| 2 | - Tham gia hội thi Văn học – Học văn cấp huyện. | GV, HS |  |
| 3 | - Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo HS yếu kém. | Theo kế hoạch |  |
| 4 | - Thao giảng, dạy học UDCNTT theo kế hoạch của tổ chuyên môn KHTN, KHXH. | Tổ KHTN, KHXH |  |
| 5 | - Kiểm tra chuyên môn một số giáo viên. | BGH, TCM, GV |  |
| 6 | - Tham gia Cuộc thi Tài năng Tiếng Anh cấp huyện | Theo kế hoạch |  |
| 7 | - Tham gia Hội thi GV dạy giỏi cấp tỉnh các môn Vật lý, Lịch sử, CN NN, Tin học. | GV |  |
| 8 | - Các nhóm tổ chức hoạt động chuyên môn theo kế hoạch của nhóm. | Theo kế hoạch |  |
| 9 | - Báo cáo tháng 02. |  |  |
| 3/2024 | 1 | - Hoạt động ngoài giờ lên lớp với chủ điểm: “Tiến bước lên đoàn” đối với khối lớp 9. | Ban HĐ NGLL, GVCN, HS |  |
| 2 | - Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp theo chủ đề đối với khối lớp 6,7,8. |  |
| 3 | - Các nhóm tổ chức hoạt động chuyên môn theo kế hoạch của nhóm. | Theo kế hoạch |  |
| 4 | - Kiểm tra chuyên môn một số giáo viên. | BGH, TCM, GV |  |
| 5 | - Tham gia triển lãm Stem cấp huyện. | GV, HS |  |
| 6 | - Kiểm tra giữa kỳ 2 năm học 2023 – 2024 | Theo kế hoạch |  |
| 7 | - Tiếp tục phụ đạo HS yếu kém. | Theo kế hoạch |  |
| 8 | - Thao giảng, dạy học UDCNTT theo kế hoạch của tổ chuyên môn KHTN, KHXH. | Tổ KHTN, KHXH |  |
| 9 | - Tổ chức Chuyên đề dạy học. | Tổ KHTN, KHXH |  |
| 10 | - Đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 9 | BGH, GV |  |
| 11 | - Tham gia lựa chọn SGK lớp 9 | BGH, GV |  |
| 12 | - Báo cáo tháng 03. | BGH |  |
| 4/2024 | 1 | - Hoạt động ngoài giờ lên lớp với chủ điểm: “Hòa bình và hữu nghị” đối với khối lớp 9. | Ban HĐ NGLL, GVCN, HS  GV, GVCN, HS |  |
| 2 | - Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp theo chủ đề đối với khối lớp 6,7,8. |  |  |
| 3 | - Tham gia Hội thi Tài năng Tiếng Anh cấp tỉnh | Theo kế hoạch |  |
| 4 | - Tham gia kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh | Theo kế hoạch |  |
| 5 | - Tham gia Hội thi Văn học – Học văn cấp tỉnh | Theo kế hoạch |  |
| 6 | - Các nhóm tổ chức hoạt động chuyên môn theo kế hoạch của nhóm. | Theo kế hoạch |  |
| 7 | - Kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên | BGH, TTCM |  |
| 8 | - Thao giảng, dạy học UDCNTT theo kế hoạch của tổ chuyên môn KHTN, KHXH. | Tổ KHTN, KHXH |  |
| 9 | - Tổ chức Chuyên đề dạy học. | Tổ KHTN, KHXH |  |
| 10 | - Tiếp tục phụ đạo HS yếu kém. | Theo kế hoạch |  |
| 11 | - Hoàn thành hồ sơ lớp 9, tham gia kiểm tra chéo hồ sơ lớp 9 tại phòng GDĐT. | Theo kế hoạch PGD |  |
| 12 | - Ôn tập, chuẩn bị công tác kiểm tra cuối học kì II. | BGH, TCM, GV |  |
| 13 | - Báo cáo tháng 04. | BGH |  |
| 5/2024 | 1 | - Hoạt động ngoài giờ lên lớp với chủ điểm: “Bác Hồ kính yêu” đối với khối lớp 9. | Ban HĐ NGLL, GVCN, HS |  |
| 2 | - Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp theo chủ đề đối với khối lớp 6,7,8. |  |
| 3 | - Tổ chức ôn tập, ra đề thi và kiểm tra cuối học kỳ II năm học 2023-2024. | Theo kế hoạch |  |
| 4 | - Lập kế hoạch xét TN THCS năm học 2023-2024 | BGH |  |
| 5 | - Thống kê, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2023-2024. | BGH, TCM |  |
| 6 | - Hoàn thành hồ sơ dự tuyển lớp 10 trường PTDTNT tỉnh và trường THPT Nam Trà My năm học 2024-2025. | BGH, GVCN |  |
| 7 | - Hoàn thành hồ sơ dự tuyển lớp 9 trường PTDTNT huyện năm học 2024-2025 | BGH, GVCN |  |
| 8 | - Tổng kết năm học 2023-2024. | CB, GV, NV |  |
| 9 | - Hoàn thành nhập số liệu cuối năm trên CSDL | BGH |  |
| 10 | - Tham gia triển lãm STEM dành cho học sinh cấp THCS cấp tỉnh | GV, HS |  |
| 11 | - Báo cáo tháng 05. | BGH |  |
| 6/2024 | 1 | - Tuyển sinh lớp 6 năm học 2024-2025. | BGH |  |
| 2 | - Tham gia duyệt kế hoạch mạng lưới năm học 2024-2025. | BGH |  |
| 3 | - Chuẩn bị hồ sơ thi đua Khối THCS năm học 2023-2024. | BGH, TCM, GV |  |
| 4 | - Tham gia kỳ thi tuyển 10 PTDTNT tỉnh | HS |  |
| 7+8/2024 | 1 | - Tập huấn sử dụng SGK lớp 9 theo chương trình GDPT năm 2018. | Theo kế hoạch SGD |  |
| 2 | - Tổ chức rèn luyện và kiểm tra lại trong hè năm học 2023-2024. | BGH, GV, HS |  |
| 3 | - Báo cáo tuyển sinh lớp 6 năm học 2024-2025. | BGH |  |

***Nơi nhận:*** **HIỆU TRƯỞNG**

- Phòng GDĐT (để báo cáo);

- Lãnh đạo trường (để chỉ đạo);

- Các tổ, bộ phận (để thực hiện) ;

- Ban đại diện CMHS (để phối hợp) ;

- Lưu: VT.